TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc: *"Ly hôn"*.

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị O, sinh năm 1958; địa chỉ: Ấp T, phường L, tỉnh A.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1954; địa chỉ: 1020/5, ấp, xã P, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Bà Dương Thị O và ông Nguyễn Hoàng V thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Bà Dương Thị O và ông Nguyễn Hoàng V có 04 con chung tên Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1975; Nguyễn Quốc C, sinh năm 1977; Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 1981 và Nguyễn Bảo Quốc, sinh năm 1983. Các con chung đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung: Bà Dương Thị O và ông Nguyễn Hoàng V thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Dương Thị O và ông Nguyễn Hoàng V thống nhất không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Do bà Dương Thị O là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV7;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án. (H)

THẨM PHÁN

Trần Hữu Phước